

Số: 121/2017/QĐST- HNGĐ

Kim Động, ngày 12 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 151/2017/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2017 giữa:

1/ Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Đ - sinh năm 1984.

HKTT: Thôn L, thị trấn L, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

2/ Bị đơn: Anh Trần Minh D - sinh năm 1981.

HKTT: Xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Nơi cư trú: Thôn L, thị trấn L, huyện K, Hưng Yên.

3/ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Cháu Trần Thiên Đ; sinh ngày 10/8/2007.

+ Cháu Trần Trường G; sinh ngày 01/5/2012.

4/ Người đại diện của các cháu Trần Thiên Đ và cháu Trần Trường G: Chị Vũ Thị Đ và anh Trần Minh D.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81,82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị Đ và anh Trần Minh D.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Chị Đ và anh D thỏa thuận đề nghị Tòa án giao cháu Trần Thiên Đ; sinh ngày 10/8/2007 cho chị Đ được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến

tuổi thành niên, anh D được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Trần Trường G; sinh ngày 01/5/2012 đến tuổi thành niên. Các bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau nhưng được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không bên nào được quyền ngăn cản.

2. Về tài sản chung, công sức, công nợ và ruộng canh tác: Chị Đ và anh D tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Đ và anh D thống nhất để chị Đ chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Đ đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 007269 ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động. Trả lại chị Đ 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh.
- VKSND + THA huyện.
- UBND thị trấn L.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thăng

